TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 27-12-2022
"về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Kim Hoa – bà Trần Thị Hồng.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Mai Hoa - Thư ký toà án nhân dân thành phố V.

- Đại diện VKSND Thành phố V tham gia phiên toà: Bà Đậu Thị H – Chức vụ: kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố V mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 91331/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc "tranh chấp Hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/11/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên Đơn: Chị Đinh Thị Thanh H - sinh năm 1998

Nơi ĐKNKTT: Xóm P, xã H1, thành phố V, Nghệ An. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn D - sinh năm 1990

Nơi ĐKNKTT: Xóm P, xã H1, thành phố V, Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 30/8/2022, bản tự khai và những lời trình bày của chị Đinh Thị Thanh H trong quá trình giải quyết vụ án như sau: chị và anh Đinh Văn D lấy nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/2/2019 tại UBND xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, dẫn đến vợ chồng hay cãi vã nhau, mâu thuẫn kéo dài không giải

quyết được, hiện vợ chồng đã sống ly thân nhau. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn sâu sắc không thể dung hòa được nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Đinh Văn D và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là: Đinh Thành V1, sinh ngày 19/11/2018. Ly hôn chị có nguyện vọng giao con chung là Đinh Thành V1 cho anh D được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Về tài sản: Chị H khai vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án can thiệp giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đinh Văn D đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ nhưng anh D vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy Tòa án không thể lấy lời khai của anh D được.

Trong quá trình giải quyết vụ án, do hiện tại chị H đang ở xa, điều kiện đi lại khó khăn và công việc bận rộn nên chị H không có điều kiện về để tham gia phiên tòa. Vì vậy chị H có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 97, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Đinh Thị Thanh H được ly hôn anh Đinh Văn D.

2. Về con chung: Giao 01 con chung là Đinh Thành V1, sinh ngày 19/11/2018 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị H do anh D không yêu cầu. Chị H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

3. Về tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết, anh D vắng mặt không có ý kiến về tài sản.

4. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu,chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: chị Đinh Thị Thanh H khởi kiện xin ly hôn anh Đinh Văn D có hộ khẩu thường trú tại xóm P, xã H1, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án: Ngày 12/10/2022 Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An thụ lý vụ án ly hôn giữa nguyên đơn chị Đinh Thị Thanh H và bị đơn anh Đinh Văn D. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự hợp lệ. Anh D ký nhận các văn bản của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt. Chị H là nguyên đơn nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét đây là lần thứ hai mở phiên tòa nhưng anh D, chị H vẫn vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh D là đúng quy định tại điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: chị Đinh Thị Thanh H kết hôn với anh Đinh Văn D trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H1, thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 28 tháng 02 năm 2019. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh D là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét quá trình chung sống giữa chị H và anh D thấy rằng: Sau khi kết hôn chị H và anh D chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng hay cãi vã nhau, mâu thuẫn căng thẳng và kéo dài. Do mâu thuẫn căng thẳng nên vợ chồng chị sống ly thân khoảng 02 năm nay. Chị H tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc nên vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn. Anh D biết việc chị H xin ly hôn nhưng không chấp hành theo giấy triệu tập Tòa án, anh không đến để trình bày ý kiến và tham gia hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Như vậy, chứng tỏ anh D không có thiện chí mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó cần căn cứ điều 56

Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Đinh Thị Thanh H được ly hôn anh Đinh Văn D.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống, chị H, anh D có 01 con chung là Đinh Thành V1, sinh ngày 19/11/2018. Ly hôn chị H có nguyện vọng giao con chung cho anh D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng trưởng thành. Anh D vắng mặt nên không có ý kiến trình bày. Qua xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp thì thời gian vợ chồng sống ly thân cho đến nay cháu V1 ở cùng với anh D. Như vậy, căn cứ vào nguyện vọng của chị H, để ổn định cuộc sống của con như điều kiện hoàn cảnh hiện tại nên giao con chung cho anh Đinh Văn D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H do anh D không yêu cầu, chị H có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[2.3] Về tài sản: Chị H khai vợ chồng không có tài sản chung, không cho ai vay nợ và không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án can thiệp giải quyết. Anh D vắng mặt không có ý kiến gì nên hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 97, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Xử:

[1]. Về hôn nhân: Cho chị Đinh Thị Thanh H được ly hôn anh Đinh Văn D.

[2]. Về nuôi con chung: - Giao con chung là Đinh Thành V1, sinh ngày 19/11/2018 cho anh Đinh Văn D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị H do anh D không yêu cầu. Chị H có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

[3]. Về án phí: chị Đinh Thị Thanh H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), chị H đã nộp đủ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010322 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Nghệ An.

[4]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSNDTPV, VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP V
- UBND X.H1, TP V
(Đăng ký kết hôn số 12 ngày 28/2/2019, tại UBND X.H1, TPV, T. Nghệ An)
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Nhung